TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2022/HS-ST
Ngày 20-04-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Văn Tư

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 20212, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai(thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST- HS ngày 30-3-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST- HS ngày 04-04-2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn Ng**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 8 năm 1983; Quê quán: Phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12**;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng**;** Con ông: Trần Văn H, sinh năm:1954; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Anh, chị, em có 3 người, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Đậu Thị Nh, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 01 năm, 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 33 tháng 04 ngày, về tội " Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" tại Bản án số 14/HSST, Trần Văn Ng đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 09/03/2022 cho đến nay(có mặt)

.

2. Họ và tên: **Trần Văn L**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1998; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X,

tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Trần Xuân Lành, sinh năm: 1971; Con bà: Lê Thị Hồng, sinh năm: 1972; Cả bố và mẹ đều hiện lao động tự do và trú tại phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 09/03/2022 cho đến nay, (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do,(vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Lê Văn Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh,(vắng mặt)

2. Lê Văn Ph, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh,(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/3/2022, Trần Văn Ng và Trần Văn L, Lê Văn Th (1992), Lê Văn Ph (1979) và Lê Anh D (1995), đều trú tại phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh đi đến nhà anh Nguyễn Văn Tr (1976) ở tổ dân phố X, phường X, thị xã X để ăn uống Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, mọi người ra bàn ngồi uống nước, lúc này Trần Văn Ng nhìn thấy 01 bộ bài tú lơ khơ, gồm 36 quân bài để trên bàn thì nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền, nên đã rủ Trần Văn L. Trần Văn L đồng ý, cả 02 cùng ngồi xuống chiếc chiếu nhựa sọc đỏ - xanh (chiếc chiếu được sử dụng để ngồi ăn uống) và thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "ba cây". Cách thức các bị cáo đánh bài "ba cây" như sau: 01 bộ bài Tú lơ khơ 36 quân bài, có giá trị từ 2 đến 9 và "A". Mỗi ván bài, mỗi người có 03 quân bài, trong đó một người chia bài và nhận đặt cược với mức 50.000 đồng đến 100.000 đồng từ người chơi còn lại. Giá trị bài được tính theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là: "Sáp", "Phili", "Tròn" và cuối cùng là tính điểm, tính theo chất của bài thì "Cơ" là nhất, rồi đến "Rô", "Chuồn" và "Bích". "Sáp" là khi người chơi có ba quân bài có giá trị như nhau (03 quân "A" là lớn nhất, 03 quân 2

là nhỏ nhất); "Phili" là khi có 03 quân bài có giá trị liên tiếp đồng chất với nhau (03 quân 789 "Cơ" là lớn nhất, 03 quân A-2-3 "Bích" là nhỏ nhất); "Tròn" là khi cộng điểm của 03 quân bài lại với nhau có tổng điểm là 10 hoặc 20 (quân bài "A" được tính là 01 điểm), sau khi cộng 03 quân bài lại thì lấy hàng đơn vị, điểm có giá trị từ 01 đến 09 (09 điểm là lớn nhất). Nếu hai người cùng giá trị bài thì tính theo chất bài để tính thắng thua. Trên cơ sở kết quả của mỗi ván bài, so với số tiền đã đặt cược người nào được "Sáp" thì thắng gấp 04 lần, "Phili" thì thắng gấp 03 lần, "Tròn" thì thắng gấp 02 lần, còn có số điểm cao hơn thì sẽ thắng số tiền mà người thua đã đặt cược. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, trong khi Trần Văn Ng và Trần Văn L đang đánh bạc thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài Tú lơ khơ 36 quân bài; 5.700.000 đồng tiền mặt và 01 chiếc chiếu bằng nhựa, sọc đỏ - xanh.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000 đồng, trong đó: Trần Văn Ng 3.900.000 đồng, còn Trần Văn L 1.800.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, đã thu giữ các vật chứng tại chiếu bạc bao gồm: 01(một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài(từ 2 đến "A"), đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam đồng 5.700.000đ(Năm triệu,bảy trăm ngàn đồng) gồm 04 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000đ; 16 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ; 04 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000đ; 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ; 01 chiếc chiếu bằng nhựa, sọc đỏ - xanh, đã qua sử dụng. Số vật chứng nêu trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh để xử lý theo quy định Pháp luật.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 26/QĐ-VKS-TXKA ngày 29/03/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, truy tố Trần Văn Ng, Trần Văn L ra trước Toà án nhân dân thị xã Kỳ Anh để xét xử về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố đã nêu đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*; Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn Ng; Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn L; Xử phạt Trần Văn Ng mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn

tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nhận được bản án và quyết định thi hành án, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; Xử phạt Trần Văn L 25 – 35 triệu đồng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 5.700.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01(một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài(từ 2 đến "A"), đã qua sử dụng và 01(một) chiếc chiếu bằng nhựa, sọc đỏ - xanh, đã qua sử dụng; Về án phí: Đề nghị xử buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có điều kiện cải tạo và sữa chữa lỗi lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên toà của các bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L đúng như nội dung quyết định truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ, ngày 8 tháng 03 năm 2022, tại nhà anh Nguyễn Văn Tr ở tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Văn Ng, Trần Văn L đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh "ba cây" với tổng số tiền 5.700.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh "ba cây" được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3]. Đối chiếu với quy định của pháp luật Hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại quyết định truy tố, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi đánh "ba cây" với tổng số tiền 5.700.000 đồng của các bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L đã phạm Tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Để thỏa mãn nhu cầu của mình, bị cáo Trần Văn Ng đã rủ bị cáo Trần Văn L cùng đánh bạc nên xác định bị cáo Trần Văn Ng là người giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với Lê Văn Th, Lê Văn Ph, Lê Văn Anh và Nguyễn Văn Tr không tham gia đánh bạc cùng các bị cáo, Nguyễn Văn Tr không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Trần Văn Ng và Trần Văn L đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trần Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ *Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6]. Xét tính chất vụ án, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Trong tình hình hiện nay, đánh bạc là tệ nạn đang gây nên nỗi bức xúc cho toàn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, đều là người thực hành, hai bên tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi; đối với bị cáo Trần Văn Ng đã từng bị kết án về tội Hủy hoại tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân nây lại thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng do vì hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, lẽ ra phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nhưng xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bố mẹ già cả vợ bỏ đi để lại các con cho mình bị cáo nuôi

dưỡng nên không cần thiết phải cách ly ra khởi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Đối với bị cáo Trần Văn L do hám lợi bất chính, nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, lẽ ra phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện từ trước tới nay chưa vi phạm pháp luật, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn Ng nghề nghiệp là lao động tự do, chưa có nguồn thu nhập ổn định hàng tháng, vợ bỏ đi hiện tại một mình đang nuôi các con nhỏ nên xét thấy không buộc phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà Nước nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[7].Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả tính răn đe giáo dục các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối bị cáo Trần Văn Ng.

[8]. Về vật chứng:

- Đối với số tiền 5.700.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01(một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài(từ 2 đến "A"), đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) chiếc chiếu bằng nhựa, sọc đỏ - xanh, đã qua sử dụng, vật chứng không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L phải nộp án phí theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Ng;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn L;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 326, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Trần Văn Ng 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ công cộng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ công cộng tại địa phương không quá 04(Bốn) giờ trong một ngày và không quá 05(Năm) ngày trong 01(Một) tuần.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Văn Ng 10.000.000đ(Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Trần Văn Ng cho Ủy ban nhân dân phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành Cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án Cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án Hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì

việc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2.2. Xử phạt Trần Văn L số tiền 30.000.000đ(Ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam đồng 5.700.000đ(Năm triệu,bảy trăm ngàn đồng) gồm 04 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000đ; 16 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ; 04 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000đ; 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ;

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài(từ 2 đến "A"), đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu bằng nhựa, sọc đỏ - xanh, đã qua sử dụng

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31-3-2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Ng, Trần Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường X, TX X
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐinhVăn Tư

A